| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2025/HSST
Ngày: 15/01/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lường Tiến Hải.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Thiệp.
Ông Lò Văn Quốc.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:*** Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 16/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 02/01/2025 đối với các bị cáo:

**1. Đèo Văn Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T, sinh năm: 1970 và bà: Đèo Thị L, sinh năm: 1969; Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm: 1993 và 03 con lớn nhất 12 tuổi nhỏ nhất 01 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024 cho đến nay, có mặt.

**2. Ngần Văn M**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngần Văn N, sinh năm: 1965 và bà: Lò Thị L, sinh năm: 1964; Bị cáo có vợ: Lò Thị S, sinh năm: 1992 (Đã ly hôn) và 2 con lớn 10 tuổi nhỏ 8 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024 cho đến nay, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 23/9/2024 tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại bản D, xã C, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Đèo Văn Q và Ngần Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng

thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp *( Q, M khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp).*

Ngày 23/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng và 01 viên nén màu hồng thu giữ của Đèo Văn Q và Ngần Văn M. Cân tịnh số chất bột cục màu trắng khối lượng 0,10 gam trích rút toàn bộ 0,10 gam (ký hiệu Q1) gửi giám định chất và loại ma túy. Cân tịnh 01 viên nén màu hồng khối lượng 0,11 gam trích rút toàn bộ 0,11 gam ( ký hiệu Q2) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1865/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là ma túy loại Heroine có tên khoa học là Diacentymorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu Q2 là ma túy loại Methamphetamine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ: 0,10 gam loại Heroine và 0,11 gam loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Áp dụng Điều 4 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự xác định được: Tổng khối lượng ma túy là 0,21 gam chất ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu Đèo Văn Q, Ngần Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 23/9/2024 Đèo Văn Q đi bộ từ nhà đến nhà Ngần Văn M ở cùng bản D, xã C, huyện Thuận Châu chơi. Khi đi đến đây, Q gặp M và M rủ Q góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng. Q đồng ý và thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng cho Q để đi tìm mua ma túy về sử dụng chung. M lấy ra số tiền 100.000 đồng đưa cho Q và Q cũng lấy ra 100.000 đồng. Sau đó Q bảo M ở nhà đợi và cầm số tiền 200.000 đồng rồi đi bộ một mình đến bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Q gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (*Q không quen biết và địa chỉ*) được một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine và 01 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì Q cầm gói ma túy vừa mua được ở tay phải đi đến nhà M đang đứng đợi giơ gói ma túy túy ở tay phải cho M thấy và bảo M đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi Q và M đang tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà Q đang cầm ở tay phải. Tổ công tác đã đưa Q, M về trụ sở UBND xã C, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Đèo Văn Q, Ngần Văn M cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-TC ngày 16/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Đèo Văn Q, Ngần Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Đèo Văn Q, Ngần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đèo Văn Q, Ngần Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đèo Văn Q từ 18 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2024.

Xử phạt bị cáo Ngần Văn M từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M.

Ý kiến của các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M: Đều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung và xin miễn án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận

Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M nhận thấy: Ngày 23/9/2024 tại khu vực bản D, xã C, huyện Thuận Châu, Đèo Văn Q, Ngần Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,10 gam loại Heroine và 0,11gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ: 0,21 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,10 gam loại Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine và 0,11 gam loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Đèo Văn Q, Ngần Văn M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Các bị cáo đều phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

*Về vai trò đồng phạm :* Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó Ngần Văn M giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, cùng góp tiền mua ma túy. Bị cáo Đèo Văn Q giữ vai trò đồng phạm tích cực, cùng góp tiền và là người trực tiếp cùng đi mua ma túy thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có tài sản riêng, đều là hộ nghèo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Đèo Văn Q khai nhận mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (*Q không quen biết và địa chỉ*) tại khu vực bản C, xã C, huyện Thuận Châu với giá 200.000 đồng vào ngày 23/9/2024 nhưng do Q không quen biết và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

(Căn cứ vào điểm a khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ).

[8] Về án phí: Bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M đều là người là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các bị cáo đều là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đèo Văn Q,Ngần Văn M.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đèo Văn Q  16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2024.

Xử phạt bị cáo Ngần Văn M  18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ bên trong có: Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí**: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đèo Văn Q, Ngần Văn M.

**4. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**